

TIẾP TỤC ĐỔI MỚI HỆ CÁC TRƯỜNG CHUYÊN THEO QUỸ ĐẠO KHOA HỌC

• **GS.VS. PHẠM MINH HẠC**

Kể từ khi hình thành lớp chuyên toán tại Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội (nay là Đại học Quốc gia Hà Nội), vào năm 1965, theo chỉ thị của đồng chí Phạm Văn Đồng, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng lúc đó, đến nay vừa đúng 45 năm. Qua những năm tháng lịch sử thăng trầm, hệ thống giáo dục nước nhà đã vượt qua biết bao gian nan, thử thách, bao vất vả, nhọc nhằn dựng xây nên cả một hệ trường, lớp phổ thông trung học chuyên (có nơi gọi là trường năng khiếu) toán, lí, hoá, sinh, văn, ngoại ngữ... (không kể các trường lớp chuyên nghệ thuật, thể thao). Nhìn lại quãng đường đi qua, tuy nhiều điều chưa được như mong muốn, nhưng những đóng góp của hệ các trường lớp này đã tạo dựng nên điểm sáng nổi bật trong nền giáo dục nước nhà. Năm 2010, ở thời khắc lịch sử của đất nước, bên cạnh tình cảm tự hào tốt đẹp cùng với những vận hội, cơ may thuận lợi chưa từng có, trí não chúng ta cũng nặng trĩu những suy tư về bước đường tiếp nối - kế thừa và phát huy truyền thống - để vượt qua vô số thách thức, giải quyết những mâu thuẫn của phát triển, thực hiện sứ mệnh cao cả của Hệ trường chuyên trong thời đại mới. Nhân dịp Bộ Giáo dục - Đào tạo đang soạn thảo văn bản phát triển hệ các trường này trong thập kỉ thứ hai của thế kỉ mới, chúng tôi xin góp một vài ý kiến với mong muốn góp phần đưa các trường lớp chuyên của chúng ta vững tiến theo quỹ đạo khoa học.

Từ Đại hội VI Đảng cộng sản Việt Nam, nước nhà đi theo đường lối đổi mới, mở ra thời đại mở cửa, hội nhập quốc tế; phát triển đất nước theo kinh tế thị trường định hướng XHCN, đẩy mạnh công nghiệp hoá (CNH), hiện đại hoá (HĐH) - một thời đại mới trên đường kiên định lí tưởng "Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội", đưa nước ta từ một nước kém phát triển đến nay đã đạt mức nước có thu nhập trung bình (tiếng Anh viết tắt là MIC) - GDP/đầu người đạt khoảng gần

1200 USD, phấn đấu đến năm 2020 thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Hơn bao giờ hết, sứ mệnh của hệ thống giáo dục nói chung, của trường chuyên nói riêng gắn bó máu thịt với sự nghiệp trọng đại này của dân tộc. Đang dần bước trên đường vinh quang đầy gian khó, vị thế và tầm vóc hệ các trường, lớp chuyên được xác định chính trong quá trình này. Tất cả là các thầy cô giáo, các em HS, các bậc phụ huynh đều mong ước như vậy. Trường học nói chung, đặc biệt các trường, lớp chuyên phải thấm đượm chất khoa học tâm lí, giáo dục.

Cách mạng công nghiệp - CNH ở Tây Âu, Mĩ, Nhật, hai, ba thế kỉ nay, và ở các nước công nghiệp mới như Hàn Quốc, Đài Loan bốn, năm thập kỉ qua là kết quả vận dụng các phát minh khoa học - kĩ thuật - công nghệ thông qua phát triển mạnh giáo dục - đào tạo rất bài bản. Ở Tây Âu là cả một thế kỉ ánh sáng (thế kỉ XVIII), đưa suy nghĩ của con người lên trình độ tư duy duy lí có vốn hiểu biết về thiên nhiên, xã hội và con người cao hơn hẳn trước đó, sáng tạo ra các công cụ lao động, phương tiện giao thông, liên lạc... và có kĩ năng sử dụng các máy móc, phương tiện kĩ thuật khác. Nói gọn lại, các trường học và cả xã hội tạo nên một nguồn nhân lực chất lượng hoàn toàn mới với những người tài là đầu tàu. Trong đó, đã khẳng định vai trò của nhân tài đối với tiến bộ xã hội từ lâu, nhưng đến thời văn minh công nghiệp được đề cao rõ rệt và chú ý đặc biệt. Theo đó, tâm lí học nghiên cứu năng lực, tài năng được hình thành từ nửa sau thế kỉ XIX, mở đầu bằng hai tác phẩm "Thiên tài di truyền" (1869) và "Thừa kế tự nhiên" (1889) của F. Gantông (1822-1891, người Anh). Sau đó, năm 1905 đánh dấu một mốc lớn ứng dụng vào phát hiện và bồi dưỡng tài năng là năm hai nhà bác học Pháp Binê - Simông sáng tạo ra bộ công cụ đầu tiên đo chỉ số thông minh. Thuật ngữ "chỉ số trí tuệ" (tiếng Anh viết tắt là IQ) xuất



hiện từ năm 1916 ở Đại học Stanford (Mỹ).

Từ nửa sau thế kỉ XX, khi các nước đã phát triển bước vào thời kì "hậu công nghiệp" - "hậu hiện đại" với cách mạng thông tin (truyền thông) và công nghệ mới, nhất là chuẩn bị vào thế kỉ mới và chính trong những năm này, cuộc cạnh tranh về "vốn người", nhất là người tài, nguồn nhân lực, cả lao động giá rẻ lẫn nhân lực trình độ cao, đã và đang nổi lên gay gắt. Ở nước ta, như một vị chủ tịch tỉnh đã nói: "Tỉnh ta người làm gì cũng thiếu, chỉ có người làm thơ... là thừa" (Nguyễn Thế Thịnh, Thu hút nhân tài, Báo Thanh niên ngày 5.1.2010). Trong khi đó, nhiều quốc gia đặc biệt quan tâm chăm sóc, bồi dưỡng, giáo dục các HS giỏi, HS tài ba, HS năng khiếu (tiếng Anh: gifted, talented). Việt Nam có trường chuyên, HS các trường này gọi là "HS chuyên". Năm 1977, Hội đồng thế giới HS năng khiếu được thành lập. Có nước, như nước Anh, thành lập Hội toàn quốc HS năng khiếu. 37 bang ở Mỹ có tổ chức giáo dục HS chuyên, bang Louisiana lập Liên đoàn giáo dục tài năng. Nhiều nước thành lập Viện Giáo dục (cả nghiên cứu và giảng dạy) HS năng khiếu, tổ chức các dự án, chương trình, trung tâm, trường mùa hè dạy chuyên từng môn (âm nhạc, thể thao, ngoại ngữ, toán, khoa học...) theo chế độ tự chọn, chương trình phân hoá và học ngoài giờ ở các trường bình thường. Một số trường đại học có lớp chuyên (có nơi nhận từ mẫu giáo), chương trình dạy chuyên mẫu giáo và phổ thông qua mạng (tiếng Anh: e-learning). Ví dụ, chương trình này của ĐH Stanford (Mỹ) thu hút đến 50.000 HS. Ít nghe nói "trường chuyên" như ở nước ta.

Các tổ chức giáo dục HS năng khiếu ở các nước, qua tìm hiểu sơ bộ, phần nhiều theo tự nguyện nhập học và "đào thải tự nhiên" (không học được thì thôi); Một số cơ sở có tuyển chọn chủ yếu theo trắc nghiệm chỉ số trí tuệ (IQ), vài thập kỉ gần đây thêm chỉ số "tình cảm trí tuệ" (EQ, coi trọng cảm xúc trí tuệ - EI), gần đây nữa, có nơi đo cả chỉ số sáng tạo (CQ) - có nhận định tư duy thời nay có những đặc điểm mới, như hỗn độn, phức hợp, tốc độ thay đổi cực nhanh, cho nên đòi hỏi đặc biệt chú ý chỉ số sáng tạo - năng lực (kĩ năng) phát hiện và giải quyết vấn đề, chú ý rèn luyện cho các em cả "thông minh sách vở" lẫn "thông minh thực tiễn"; Thêm nữa, có chỉ số

đam mê (PQ), rèn được tính cần cù, chăm học, chăm làm, mê say tìm tòi phát kiến, mới coi là thành công trong giáo dục con người. Trong "Đường cách mệnh" (1927), nói về thái độ đối với bản thân, Bác Hồ nêu chữ "CẦN" đầu tiên. Về tuyển chọn HS vào trường, lớp chuyên, có nơi vừa thi tự luận, vừa thi trắc nghiệm, lại có tham khảo kết quả học tập ở các lớp trước đó, chúng ta có thể tham khảo, không phải chỉ thi kiến thức, mà làm sao đánh giá được cả chất thông minh và triển vọng tài năng của thí sinh. Đây là mặt chất lượng của người học. Còn về mặt số lượng, hầu hết các công trình tâm lí học và giáo dục học dựa trên kết quả trắc nghiệm chỉ số trí tuệ, trí tuệ cảm xúc... lấy các em đạt trên 130 điểm, có khi lấy 140 điểm (100 điểm là mức phát triển trí tuệ trung bình), đều đi đến kết luận: số HS năng khiếu, HS tài ba chiếm 2% tổng số HS cùng lứa tuổi. Một ít công trình nghiên cứu gần đây nâng số đó lên 5%. Còn số HS giỏi theo cách xếp hạng hằng năm ở các trường là 15-20% tổng số HS trong lớp (mạng Google, 2-3 tháng 1-2010). Ở Việt Nam, theo số liệu điều tra HS từ 11 đến 18 tuổi của Chương trình khoa học - công nghệ nhà nước KX - 05, 1996-2001 (GS. Phạm Minh Hạc làm chủ nhiệm; PGS. Trần Kiều làm chủ nhiệm đề tài): chỉ số trí tuệ, 3.6% các em xếp vào loại cao (trên dưới 110 điểm), 0.2% - loại rất cao (trên 130 điểm); chỉ số tình cảm, 2.6% - loại cao, 0% - loại rất cao; chỉ số sáng tạo, 6.3% - cao, 0% - rất cao; các chỉ số phần nhiều đạt trung bình. Đúng là, các chỉ số đo đạc được chỉ là một lát cắt ở một thời điểm, với các mục (items) chưa hoàn toàn đồng đều, lại chưa có số liệu so sánh với nước khác, nhưng cũng có thể tham khảo, phần nào nói lên nội dung và phương pháp giáo dục của chúng ta. Hơn thế, có thể phần nào phản ánh lối tư duy, tác phong sinh hoạt, cách làm ăn... của một xã hội còn chủ yếu là nông nghiệp (hay mới và đang thoát thai từ nông nghiệp), bao cấp, nghèo khổ. Nhà trường chúng ta, đặc biệt là các trường chuyên có sứ mệnh đi tiên phong trong giáo dục nên con người và nguồn nhân lực với đầu tàu là những người tài làm việc trong các lĩnh vực, nhất là quản lí - lãnh đạo, khoa học - kĩ thuật và doanh nghiệp. Nội dung, mục tiêu của hệ trường, lớp này nên chú ý vào rèn nhân cách, phương pháp

tư duy phê phán, sáng tạo, giải quyết vấn đề của thực tiễn. Trường chuyên có trách nhiệm góp phần đặt nền móng đào tạo nên những con người và nguồn nhân lực có nhân cách khắc phục được các yếu kém do hoàn cảnh xã hội - lịch sử để lại, và có ý chí vươn lên, có năng lực tư duy, năng lực hành động đáp ứng yêu cầu của thời đại mới. Chính những con người này cùng với đoàn tàu lao động là điều kiện cốt yếu bảo đảm CNH, HĐH thành công, giữ gìn được đất nước, hội nhập và phát triển.

Việc tuyển chọn HS vào các trường, lớp chuyên ở nước ta cần được trao đổi, rút kinh nghiệm phần nhiều qua kết quả HS làm bài thi, chỉ đánh giá được phần nào trình độ hiểu biết kiến thức của các em. Cần tổ chức việc này thực sự khoa học (cần khách quan - thực ra khoa học là khách quan; rồi lại nói thêm "công bằng", khoa học bảo đảm công bằng), làm sao tuyển chọn ở đây đúng là phát hiện và đào tạo các tài năng trẻ: ưu tiên hàng đầu là khả năng và triển vọng tư duy (đầu óc phê phán...), sáng tạo (thông minh) theo lý thuyết "vùng phát triển gần" của Vygotsky (1896-1934, Nga). Về số lượng chung cả nước, số HS chuyên là 49.904 em trên tổng số HS THPT là 2.862.081, chiếm 1.74% (Bộ GD-ĐT, Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của các trường THPT chuyên giai đoạn 2007-2009, ngày 26-12-2009). Chúng ta có thể tham khảo kết quả nghiên cứu nước ngoài để hoạch định số lượng tuyển sinh, số trường trên từng địa bàn, có thể đặt vấn đề tiến tới tổ chức trường THPT chuyên ở quận, huyện.

45 năm (1965-2010), từ một lớp chuyên toán, sau đó được thêm một ít trường chuyên, vào thời kì đổi mới với tư tưởng chỉ đạo phát triển giáo dục "đại trà và mũi nhọn" nở rộ các trường chuyên, có lúc có nơi xuống cả tiểu học, trung học cơ sở. Hội nghị TW 2 khoá VIII (1996) chủ trương chỉ mở trường chuyên ở bậc THPT (không kể nghệ thuật, thể thao), đến nay đã có 67 trường THPT chuyên và 9 khối THPT chuyên, đã đạt được những thành tựu hết sức tốt đẹp. Hầu hết các HS trường chuyên trở thành những người tốt và giỏi. Đây là những thành tích đáng tự hào của các trường, lớp chuyên. Rất tiếc, chưa có tổng kết xem cả đội ngũ này sau khi ra trường học gì, vào đời làm gì, chưa đánh giá mục tiêu

đào tạo, chương trình, tài liệu học tập, phương pháp giảng dạy - giáo dục, cũng chưa có một công trình nghiên cứu HS các trường này. Mong rằng, hệ các trường chuyên có một đề tài nghiên cứu các HS và hoạt động dạy - học trong các trường này, tiếp tục đổi mới theo quỹ đạo khoa học, tạo thêm cơ sở để việc giáo dục HS ngày càng hiệu quả hơn, góp phần vào công việc trọng đại của đất nước - phát hiện, tuyển chọn, đào tạo nhân tài - ngày càng đáp ứng tốt hơn đòi hỏi của xã hội mở cửa, hội nhập, phát triển.

Hiện nay, có cả phong trào "giáo dục kĩ năng sống", trong chương trình giáo dục phổ thông các nước đi vào kinh tế tri thức rất chú trọng dạy các môn khoa học xã hội nhân văn, dạy cả các môn như Tâm lí học, logic học... để HS có tri thức hiểu về con người nói chung và hiểu thật đúng chính bản thân mình. Có như vậy mới phát huy tối đa sức mạnh tiềm tàng, cả thể lực, tâm lực và trí lực cho HS. Theo tinh thần đó, nhiều nước rất chú ý giáo dục giá trị (Phạm Minh Hạc, Giáo dục giá trị, Tạp chí Khoa học giáo dục, số 37, tháng 10 năm 2008 và một số bài đăng trong tạp chí Nghiên cứu con người) quảng bá tư tưởng "con người là giá trị gốc - giá trị tạo ra mọi giá trị", "con người là thước đo của các giá trị", mỗi người phải tạo lập cho mình giá trị bản thân, nhà trường cùng gia đình và xã hội hỗ trợ quá trình tạo lập ấy, tạo môi trường thuận lợi (có các chính sách tương thích, từ đào tạo đến tuyển dụng, sử dụng...) cho mọi người phát huy giá trị bản thân, trọng dụng người tài. Giá trị con người, nguồn nhân lực, nhân tài là nhân tố quyết định nhất trong nội lực của đất nước. Thực hiện tốt đường lối này, non sông Việt Nam nhất định ngày càng tươi đẹp hơn, dân tộc ta xứng danh vinh quang cùng sánh vai với các cường quốc năm châu, như Bác Hồ đã gửi gắm vào các thế hệ HS nước ta.

SUMMARY

This article discusses the renewal of specialized schools in scientific orbit. According to the author the admission of students into specialized schools/classes shall be reviewed, assessed and organized in such a scientific, objective, equal way for identification and training of young talents with priority in ability and creative thinking ...